

THƯ MỜI KHẢO SÁT BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp quan tâm

Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn - TKV đang có nhu cầu tìm hiểu và khảo sát giá của một số vật tư, hàng hóa nhằm phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới. Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn - TKV kính mời Các nhà cung cấp quan tâm tham gia khảo sát và báo giá vật tư, hàng hóa, với nội dung như sau:

1. Yêu cầu về vật tư, hàng hóa.

1. Thông tin về vật tư, hàng hóa cần mua:

- Tên đơn hàng: Mua sắm vật tư phụ, vật tư tiêu hao
- Chi tiết đơn hàng:
- Yêu cầu về vật tư, hàng hóa: *Phụ lục kèm theo*
- + Các vật tư, hàng hóa mới 100% , chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ, có các mã, thông số kỹ thuật rõ ràng, đầy đủ.
- + Có tài liệu kỹ thuật, catalogue của nhà sản xuất. Nhà cung cấp đính kèm cùng báo giá các hồ sơ, giấy tờ, bản vẽ, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về thông số kỹ thuật của vật tư, hàng hóa để chứng minh vật tư, hàng hóa đề xuất đáp ứng được yêu cầu về kỹ thuật.
- + Đối với vật tư, hàng hóa mà nhà cung cấp báo giá là loại tương đương hoặc tốt hơn thì phải kèm theo tài liệu chứng minh tương đương hoặc tốt hơn loại vật tư, hàng hóa mà Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn - TKV yêu cầu và lập bảng so sánh chi tiết về thông số kỹ thuật, thời hạn sử dụng.

2. Các yêu cầu về năng lực của nhà cung cấp

- Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có) (Bản sao công chứng hoặc bản sao có đóng dấu đỏ của doanh nghiệp).
- Trước khi gửi bản chào giá, Nhà cung cấp có thể tham gia khảo sát kích thước, thông số kỹ thuật vật tư, hàng hóa thực tế tại Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn -

TKV nhằm đảm bảo vật tư, hàng hóa cung cấp phù hợp và đồng bộ với vật tư, hàng hóa có sẵn của nhà máy.

3. Các yêu cầu về thương mại:

- Bản báo giá phải ghi rõ tên vật tư, hàng hóa, quy cách, mã hiệu, đơn vị tính, số lượng, đơn giá của từng vật tư, hàng hóa, tổng giá trị đơn hàng đã có thuế GTGT.
- Địa điểm giao hàng: Tại kho Vật tư Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn – TKV, địa chỉ: Thôn Nông Sơn, Xã Nông Sơn, TP. Đà Nẵng
- Thời gian giao hàng: trong vòng 20 ngày
- Thời gian bảo hành: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất
- Hiệu lực của bản chào giá ≥ 30 ngày kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ chào giá.
- NCC có thể báo giá cho toàn bộ hoặc báo giá cho một phần vật tư, hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp tùy thuộc vào khả năng thực tế của mình.
- Vật tư, hàng hóa được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp.

4. Hình thức báo giá:

1. Hình thức chào giá:

- Bản chào giá và biểu giá phải do đại diện hợp pháp của NCC ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của NCC kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương

Bản báo giá và các tài liệu kèm theo phải được gửi trong phong bì dán kín, có niêm phong và gửi trực tiếp về địa chỉ:

+ Văn thư công ty hoặc Phòng Kế hoạch - Đầu tư - Vật tư, Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn – TKV, địa chỉ: Thôn Nông Sơn, Xã Nông Sơn, TP. Đà Nẵng ; Điện thoại: 02363. 656 900 (Ghi chú: Hồ sơ chào giá nộp trực tiếp – người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và bản sao CMND hoặc CCCD còn giá trị)

+ Hoặc Nhà cung cấp có thể gửi báo giá và tài liệu về địa chỉ email: Nongson@vinacompower.vn và phongkhnongson@gmail.com (Ghi chú: Đối với các đơn vị gửi báo giá qua email vẫn phải hoàn thiện gửi bản báo giá gốc cho bên mời chào giá qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ nêu trên)

2. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Hồ sơ chào giá phải được gửi đến Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn – TKV, địa chỉ: Thôn Nông Sơn, Xã Nông Sơn, TP. Đà Nẵng, trước 09 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 09 năm 2026 (trong giờ làm việc hành chính).

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các Nhà cung cấp!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, KĐV, N V Kha(3).



KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thống



PHỤ LỤC YÊU CẦU CHI TIẾT VỀ CÁC VẬT TƯ, HÀNG HÓA
(Kèm theo văn bản số: 22.70.../V.NSCP-KĐV ngày 21 tháng 09 năm 2026)

STT	Mô tả nội dung	Quy cách, danh điểm	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Chổi sơn	10cm	Cái	3	
2	Chổi sơn	6cm	Cái	3	
3	Giấy nhám	P 250 Khở 100mm, cuộn 5 mét	Cuộn	1	
4	Giấy ráp mịn	P 150, khở 100mm, cuộn 5 mét	Cuộn	1	
5	Giẻ lau		Kg	50	
6	Que hàn	KST 310; 2,5mm	Kg	20	
7	Que hàn chịu lực	LB-52, 4.0mm	Kg	50	
8	Que hàn	KST 309 ,Ø3.2 mm	Kg	100	
9	Que hàn	KST 309 ,Ø4 mm	Kg	10	
10	Que hàn	KTJ 421, 3.2mm	Kg	100	
11	Que hàn	KTJ 421, 2.5mm	Kg	50	
12	Que hàn	KST-310; 3.2mm	Kg	20	
13	Băng keo hạ áp	Nano 5Mil x3/4" 20Y	Cuộn	30	
14	Băng keo cao áp	3M scotch 23	Cuộn	20	
15	Đá cắt Ø100mm	HD-100x1.2x16mm màu xanh Hộp 50 viên	Hộp	2	
16	Đá cắt Ø125mm	HD-125x1.2x22mm màu xanh Hộp 50 viên	Hộp	2	
17	Đá cắt Ø180mm	HD-180x2x16mm màu xanh Hộp 50 viên	Hộp	2	
18	Đá cắt bàn 355mm	HD 355x3x25.4mm 14"x1/8x1" Hộp 50 viên	Hộp	1	
19	Bình xịt chống gỉ sét	Selleys Rp7 350gr	Bình	24	
20	Cao su non	0.075mm x 1/2" x 10 mét	Cuộn	24	
21	Dây rút nhựa	5 x 300 mm (bịch 100 dây)	Bịch	2	
22	Dây rút nhựa	5 x 200 mm (bịch 100 dây)	Bịch	2	
23	Dây rút nhựa	5 x 500 mm (bịch 100 dây)	Bịch	2	
24	Đầu cos kim	1.5mm (bịch 100 cái)	Bịch	1	
25	Đầu cos kim	2.5mm (bịch 100 cái)	Bịch	1	
26	Đầu cos kim	4.0mm (bịch 100 cái)	Bịch	1	
27	Đầu cos chữ Y	2.5mm (bịch 100 cái)	Bịch	1	

STT	Mô tả nội dung	Quy cách, danh điểm	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
28	Đầu cos chữ Y	4.0 mm (bịch 100 cái)	Bịch	1	
29	Đầu cos tròn	2.5mm (bịch 100 cái)	Bịch	1	
30	Đầu cos tròn	4.0mm (bịch 100 cái)	Bịch	1	
31	Đầu cos tròn	SC 35mm-lỗ 8	Cái	7	
32	Đầu cos tròn	SC 50mm-lỗ 8	Cái	5	
33	Đầu cos tròn	SC 70 mm-lỗ 10	Cái	5	
34	Đầu cos âm dương cho máy hàn	Đầu cos âm dương 35/50	Bộ	7	
35	Keo dán roăng	RTV 650°F	Tuýp	30	
36	Bìa Rô ki	842x1189mm	Tấm	3	
37	Bìa Amiang	1270x1300x0.5mm	Tấm	2	
38	Bìa Amiang	1270x1300x1mm	Tấm	2	
39	Bìa Amiang	1270x1300x2mm	Tấm	2	
40	Bìa Amiang	1270x1300x3mm	Tấm	2	
41	Bìa Amiang	1270x1300x4mm	Tấm	2	
42	Bìa Amiang	1270x1300x5mm	Tấm	2	
43	Amiang sợi khô	Loại 8mm	Cuộn	10	
44	Amiang sợi khô	Loại 5mm	Cuộn	10	
45	Tết mỡ	6x6mm	Kg	5	
46	Tết mỡ	10x10mm	Kg	5	
47	Tết mỡ	12x12mm	Kg	5	
48	Tết mỡ	14x14mm	Kg	5	
49	Tết mỡ	4x4mm	Kg	5	
50	Silicone	Apollo A300	Bình	12	
51	Keo dán 502	Keo 502 con voi, bình 100ml	Bình	10	
52	Vít bắn tôn lục giác	Loại 1cm	Kg	10	
53	Vít bắn tôn lục giác	Loại 3cm	Kg	10	
54	Vít bắn tôn lục giác	Loại 5cm	Kg	10	
55	Vít đuôi cá	Loại 1cm	Kg	10	
56	Cồn công nghiệp	90 độ	Lít	5	
57	Béc cắt Plasma	Béc cắt theo máy cắt JASIC CUT100(235)	Bộ	20	

STT	Mô tả nội dung	Quy cách, danh điểm	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
58	Chụp sứ cắt plasma P80	P80	Cái	20	
59	Béc cắt Gas-oxy	KOIKEGAS-106HC	Cái	10	
60	Lưỡi dao rọc giấy	Deli Hộp (10 Lưỡi) - Lưỡi Lớn 127x25x0.7mm	Hộp	5	
61	Đầu bắn tôn	Makita 1/4"-8mm	Cái	10	
62	Bút xóa nước	Thiên long, CP02	Cây	20	
63	Đầu bắn Vít mũi 2 đầu	Mũi vít bake PH2, Hộp 10 cái	Hộp	1	
64	Gioăng đồng	phi 6mm đến 16mm, hộp 100 vòng đệm	Hộp	1	
65	Lá đồng canh	Dày 0.1mm, rộng 600mm	Mét	5	
66	Lá đồng canh	Dày 0.2mm, rộng 600mm	Mét	5	
67	Lá đồng canh	Dày 0.3mm, rộng 600mm	Mét	5	
68	Lá đồng canh	Dày 0.4mm, rộng 600mm	Mét	5	
69	Lá đồng canh	Dày 0.5mm, rộng 600mm	Mét	5	
70	Dây chì hàn	1mm, 500g	Cuộn	2	
71	Kìm hàn	KAPUSI Nhật Bản 500A, Tay gỗ	Cái	5	
72	Kìm hàn	KAPUSI Nhật Bản 800A, tay gỗ	Cái	5	
73	Dây thép buộc mạ kẽm	D=1mm	Kg	10	
74	Dây thép buộc mạ kẽm	D=2mm	Kg	10	
75	Dây thép buộc mạ kẽm	D=3mm	Kg	10	
76	Keo dán đa năng	Sealant Fix, 40gr SP001 N251	Tuýt	10	
77	Vít đuôi cá	Loại 1cm	Kg	5	